

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN P
TỈNH P

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 44/2024/HS-ST
Ngày 10 tháng 12 năm 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN P, TỈNH P

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Việt Hưng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Chí Hùng

Bà Tống Thị Hồng Vân

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Huyền - Thư ký Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh P.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh P tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Quang Hồng - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 12 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh P xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 47/2024/HSST ngày 14 tháng 11 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 45/2024/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 11 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Văn H**; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 10 tháng 08 năm 1996 tại tỉnh P; Nơi thường trú và nơi ở: Khu I, xã A, huyện P, tỉnh P; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Số CCCD: 025096010790; cấp ngày 11/8/2021; Bố đẻ: Trần Quang H1, sinh năm 1968; Mẹ đẻ: Nguyễn Thị T, sinh năm 1973 hiện nay bố, mẹ đều thường trú: Khu I, xã A, huyện P, tỉnh P; A, chị em ruột: Có 03 người, bị cáo là thứ 3; Vợ, con: Chưa có;

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo không bị bắt, tạm giữ, tạm giam; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã A, huyện P, tỉnh P. (Có mặt tại phiên tòa).

* **Bị hại:** Anh **Đặng Ngọc S**, sinh năm 1996; Địa chỉ: khu H, xã T, huyện P, tỉnh P. (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

* **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

- Ông **Ngô Anh D**, sinh năm 1966; Địa chỉ: khu H, xã T, huyện P, tỉnh P. (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

- Anh **Ngô Ngọc S1**, sinh năm 1995; Địa chỉ: khu E, xã B, huyện P, tỉnh P. (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

- Anh **Đỗ Phương A**, sinh năm 1993; Địa chỉ: khu Đ, xã B, huyện P, tỉnh P. (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

- Anh **Nguyễn Thanh T1**, sinh năm 1997; Địa chỉ: khu H, thị trấn P, huyện P, tỉnh P. (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

I. Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Khoảng 21 giờ 40 phút ngày 27/4/2024, anh **Đặng Ngọc S**, sinh năm 1996; chị **Ngô Thị Kim L**, sinh năm 1999 (đều thường trú tại: Khu H, xã T, huyện P, tỉnh P); **Nguyễn Thị Hải Y**, sinh năm 2000 và **Nguyễn Thanh T1**, sinh năm 1997 (là chồng cũ của chị Y), đều thường trú tại: Khu H, thị trấn P, huyện P, tỉnh P, cùng hát tại quán K, thuộc khu Đ, xã B, huyện P, tỉnh P, do anh **Đỗ Phương A**, sinh năm 1993, thường trú tại Khu Đ, xã B, huyện P là chủ quán. Quá trình hát karaoke, chị Y có xảy ra mâu thuẫn với nữ nhân viên phục vụ của quán tên là **Nguyễn Khánh L1**, sinh năm 2006 (không xác định được rõ thông tin nhân thân, lý lịch). Đến khoảng 23 giờ 30 phút cùng ngày, tại quầy thanh toán của quán, do vẫn bức tức với chị L1 nên chị Y cầm chai nước ngọt có vỏ chai bằng nhựa đang sử dụng dở trên tay ném về phía chị L1 và dùng tay, chân đá, đá về phía người của chị L1 nhưng được can ngăn nên không đánh trúng. Chị Y tiếp tục cầm 01 chai bia có vỏ bằng thủy tinh chưa qua sử dụng để ở lối cửa ra vào của quán và ném về phía chị L1 thì trúng vào phần đùi chân bên phải khiến chai bia rơi xuống nền nhà bị vỡ. Lúc này, **Trần Văn H**, sinh năm 1996, nơi thường trú tại khu I, xã A, huyện P, tỉnh P đi vào quán. H là bạn và được anh **Ngô Ngọc S1**, sinh năm 1995, thường trú tại khu E, xã B, huyện P (là quản lý quán K1) gọi điện thông báo về sự việc từ trước nên khi đến quán H gọi chị Y cùng chị L1 ngồi nói chuyện giải hòa tại ghế sofa thuộc khu vực quầy thanh toán. Quá trình nói chuyện, do chị Y vẫn còn bức xúc nên đã lấy lon nước ngọt đang sử dụng dở để trên bàn, ném về phía người của chị L1 nhưng không trúng. Thấy vậy, H đứng dậy dùng tay phải tát 01 cái trúng vào vùng mặt của chị Y và ấn người của Y xuống ghế sofa. Thấy chị Y bị đánh, **Nguyễn Thanh T1** đi từ ngoài vào cầm 02 chai bia bằng thủy tinh, loại bia Hà Nội ném về phía H thì có một chai bia trúng vào vùng xương đòn trái. T1 tiếp tục chạy đến vị trí kết bia ở gần cửa ra vào quán để lấy thêm chai bia, H thấy vậy lao về phía T1 định đánh thì anh **Đặng Ngọc S** đang đứng gần đó dùng tay phải đánh 02 cái trúng vào người của H, do nền quán trơn nên S bị ngã. T1 tiếp tục cầm 01 chai bia ném về phía H nhưng Hoàng né được, Hoàng tiến đến vị trí để kết bia tại cửa quán cúi xuống để lấy chai bia thì bị T1 cầm 01 chai bia vụt trúng vào vùng thái dương trái làm chai bia bị vỡ. Sơn lúc này đã đứng dậy được nên lao đến vị trí H đứng gần cửa

quán dùng tay đánh vào người H, H cầm 01 chai bia đánh trúng vào vùng lưng của S làm chai bia rơi ra vị trí kết để bia cạnh đó. Sau đó, H và S tiếp tục dùng tay đánh nhau. T1 và S tiếp tục cầm chai bia ném về phía H nhưng không trúng. Sau đó tất cả bỏ đi. Thấy S lên chiếc xe ô tô nhãn hiệu Kia Cerato màu đen, biển số 19A-273.97 để di chuyển, bực tức về việc vừa bị đánh nên H lấy 03 chiếc vỏ chai bia Hà Nội bằng thủy tinh để ngoài hiên trước cửa quán dồn đuổi theo xe ô tô chở S, được khoảng 07m thì đuổi kịp. H đứng bên ngoài cách cánh cửa bên ghế lái của xe ô tô cách khoảng 2m, cầm 01 vỏ chai bia Hà Nội ném trúng vào kính chắn gió bên ghế lái làm kính chắn gió bị vỡ. Sau đó, H tiếp tục chạy lên, cách kính chắn gió phía trước khoảng 02m, dùng 01 vỏ chai bia Hà Nội ném trúng vào kính chắn gió phía trước của xe ô tô. Còn 01 chiếc vỏ chai bia Hà Nội bị rơi văng đi đâu thì H không nhớ. Sau đó, tất cả các đối tượng trên ra về.

Sau khi sự việc xảy ra, Cơ quan CSĐT Công an huyện P đã phối hợp cùng các thành phần chức năng tiến hành khám nghiệm hiện trường; xác minh, thu giữ được một số dữ liệu camera thể hiện diễn biến vụ việc. Quá trình xác minh, xác định:

- Trần Văn H bị 01 vết thương chảy máu bờ mép sắc gọn kích thước 03 cm x 0,5 cm tại vùng thái dương trái; 01 vết thương bờ mép sắc gọn kích thước 01 cm x 0,5 cm giữa xương đòn trái; 01 vết xây sát da tại gót chân phải; 01 vết xây sát da tại mặt trước giữa cẳng chân phải. H đi điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh P từ ngày 28/4/2024 đến ngày 30/4/2024 thì ra viện. Quá trình giải quyết vụ việc, giữa Trần Văn H và Đặng Ngọc S, Nguyễn Thanh T1 đã tự thỏa thuận về bồi thường thương tích; Cơ quan điều tra ra quyết định trưng cầu giám định tỷ lệ tổn thương cơ thể, nhưng H từ chối việc giám định và không có yêu cầu khởi tố về hình sự.

- Đặng Ngọc S bị 01 vết bầm đỏ kích thước 01 cm x 01 cm tại mu bàn tay phải, mặt trong cẳng tay phải có vết bầm kích thước 2 cm x 3 cm; 01 vết xước da kích thước dài 01 cm, không chảy máu tại mu bàn tay trái. Thương tích trên do Đặng Ngọc S tự gây ra trong quá trình xô sát đánh nhau, S không đi khám hay điều trị ở đâu. Nguyễn Thanh T1, Nguyễn Thị Hải Y và Nguyễn Khánh L1 đều không bị thương tích gì. Quá trình giải quyết vụ việc các đương sự đều từ chối việc giám định và không có yêu cầu khởi tố về hình sự.

- Tiến hành khám nghiệm phương tiện xe ô tô nhãn hiệu Kia Cerato màu đen, biển số 19A-273.97, thể hiện : Tại vị trí bên trái kính chắn gió phía trước của xe ô tô có 01 (một) đường nứt kính dài 41 cm, vị trí gần nhất tiếp giáp chân kính xe ô tô và cách mép kính bên trái là 10 cm; Tại vị trí kính chắn gió bên trái phía trước (ghế lái) bị nứt vỡ diện 81 cm x 35 cm và tạo khoảng trống có diện 40 cm x 25,5 cm; Tại vị trí thanh nẹp của kính chắn gió bên trái phía trước (ghế lái) có vết móp diện 0,5 cm x 2,5 cm...

Tại Kết luận định giá tài sản số 24 ngày 24/6/2024 của Hội đồng định giá tài sản - UBND huyện P, kết luận: *Tổng giá trị thiệt hại của chiếc kính cửa trước, bên*

trái (kính bên ghế lái), chiếc kính chắn gió phía trước và chiếc thanh nẹp là: 6.850.000đ (sáu triệu tám trăm năm mươi nghìn đồng).

Căn cứ vào các tài liệu thu thập được, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện P đã Quyết định khởi tố vụ án hình sự, Quyết định khởi tố bị can đối với Trần Văn H, về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 178 BLHS để điều tra, xử lý.

Quá trình điều tra, bị cáo Trần Văn H đã khai nhận hành vi phạm tội như nội dung nêu trên. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai bị hại, lời khai những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, lời khai nhân chứng, phù hợp dữ liệu điện tử, vật chứng thu giữ và các tài liệu điều tra đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Về nguyên nhân, động cơ, mục đích phạm tội: Bị cáo cố ý làm hư hỏng tài sản của người khác xuất phát từ giải quyết mâu thuẫn đã xảy ra xô xát, đánh nhau với Đặng Ngọc S và một số đối tượng khác tại quán K, dẫn đến đập vỡ kính cửa trước bên trái và kính chắn gió phía trước xe ô tô, với mục đích để trả thù.

Về dân sự: Chiếc xe ô tô KIA - CERATO, biển kiểm soát: 19A-273.97 - xác định chủ sở hữu là ông Ngô Anh D, sinh năm 1966, nơi thường trú: Khu H, xã T, huyện P, tỉnh P; Ngày 27/4/2024, ông D cho Đặng Ngọc S (là con rể) mượn xe ô tô để sử dụng. Về các hư hỏng, thiệt hại của xe ô tô do H gây ra, ông D và anh Đặng Ngọc S không yêu cầu bồi thường thiệt hại.

- Quá trình xảy ra sự việc xác định nhóm người của Nguyễn Thanh T1 làm vỡ 08 chai bia Hà Nội chưa sử dụng, song đã thanh toán tiền trong tổng số chi phí hát karaoke; Trần Văn H làm vỡ và thất lạc 03 vỏ chai bia Hà Nội nhưng các đồ vật trên không có giá trị, nên anh Đỗ Phương A không yêu cầu bồi thường thiệt hại.

Về thu giữ và xử lý vật chứng, đồ vật, tài sản trong vụ án:

- 01 (một) xe ô tô KIA - CERATO biển kiểm soát: 19A-273.97; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô - biển kiểm soát 19A-273.97 mang tên Ngô Anh D. Ngày 05/7/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện P đã trả lại xe ô tô và giấy chứng nhận đăng ký xe cho chủ sở hữu là ông Ngô Anh D.

- 01 (một) chiếc đầu thu Camera nhãn hiệu Dahua; 01 (một) chiếc chổi nhựa cán bằng kim loại. Ngày 28/8/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện P đã trả lại cho chủ sở hữu là anh Đỗ Phương A.

- 01 (một) đôi dép dạng dép quai màu đen, trên quai dép có chữ adidas. Ngày 28/8/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện P đã trả lại cho chủ sở hữu là Nguyễn Thanh T1.

- Các mảnh vỡ thủy tinh màu nâu (dạng vỏ chai bia Hà Nội). Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện P đã chuyển cho Công an huyện P, tỉnh P để tịch thu tiêu hủy theo QĐXPVPHC số 37 ngày 28/10/2024 đối với Nguyễn Thanh T1).

- 01 (một) mảnh thủy tinh vỡ màu nâu không rõ hình thù kích thước 2,0 cm x 5,0 cm (dạng vỏ chai bia) thu giữ trong quá trình khám nghiệm xe ô tô KIA-CERATO biển kiểm soát: 19A-273.97, được chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự huyện P chờ xử lý.

Về xác minh về tài sản, thu nhập của bị cáo:

- Bị cáo không có tài sản trị giá ngoài đồ dùng sinh hoạt thiết yếu.
- Xác minh thu nhập bình quân đầu người trên địa bàn xã A, huyện P, tỉnh P là 150.000 đồng/01 người/01 ngày.

II. Về trích dẫn Cáo trạng của Viện kiểm sát:

Tại Bản cáo trạng số 47/CT-VKSPN ngày 13/11/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh P đã truy tố bị cáo Trần Văn H về tội “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*” quy định tại khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự;

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân, huyện P tỉnh P vẫn giữ nguyên Quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

a) Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Trần Văn H phạm tội “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*”.

* Hình phạt chính: Áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 36, Điều 50 của Bộ luật Hình sự và các Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Văn H từ 12 tháng đến 15 tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Cơ quan thi hành án hình sự cấp huyện nơi bị cáo cư trú nhận được quyết định thi hành án.

Giao bị cáo H cho UBND xã A, huyện P, tỉnh P giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ. Gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Miễn khấu trừ thu nhập do bị cáo là lao động tự do, thu nhập không ổn định và không có tài sản trị giá, nhưng buộc bị cáo phải thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng trong thời gian cải tạo không giam giữ. Thời gian lao động phục vụ cộng đồng không quá 04 giờ trong một ngày và không quá 05 ngày trong 01 tuần.

* Hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

b) Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu để tiêu hủy 01 (một) mảnh thủy tinh vỡ màu nâu không rõ hình thù kích thước 2,0 cm x 5,0 cm.

c) *Về án phí*: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/UBTVQH14 về mức thu, miễn, giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí lệ phí.

Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa Kiểm sát viên, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không ai có ý kiến gì về Quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo rất ân hận về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo cho bị cáo được cải tạo ngoài xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng:

Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện P, tỉnh P; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh P; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, Người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, Người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Những chứng cứ xác định bị cáo có tội:

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Trần Văn H thừa nhận hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã truy tố. Lời khai của bị cáo phù hợp với thời gian, địa điểm nơi xảy ra vụ án; phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, biên bản khám nghiệm dấu vết phương tiện, bản kết luận giám định, kết luận định giá và vật chứng của vụ án. Do đó có đủ cơ sở để xác định:

Khoảng 23 giờ 45 phút ngày 27/4/2024, tại khu vực phía trước quán K, thuộc khu Đ, xã B, huyện P, tỉnh P, Trần Văn H đã dùng 02 chiếc vỏ chai bia Hà Nội bằng thủy tinh ném vào xe ô tô nhãn hiệu KIA - CERATO biển kiểm soát 19A-273.97 của ông Ngô Anh D (xe do anh Đặng Ngọc S quản lý, sử dụng), dẫn đến xe ô tô bị vỡ kính chắn gió bên ghế lái và nứt kính chắn gió phía trước, tổng giá trị thiệt hại về tài sản: 6.850.000đ.

Hành vi nêu trên của bị cáo Trần Văn H đã phạm vào tội “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*” theo khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự.

Khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự, quy định:

“1. Người nào hủy hoại hoặc cố ý làm hư hỏng tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm...”

[3] Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng:

Xét tính chất vụ án cố ý làm hư hỏng tài sản là ít nghiêm trọng; Hành vi nêu trên của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự, an toàn xã hội tại địa phương. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự; thực hiện hành vi với lỗi cố ý. Do vậy, cần phải xử lý nghiêm để giáo dục riêng và phòng ngừa chung trong công tác đấu tranh phòng chống tội phạm.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Sau khi xem xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo. Hội đồng xét xử thấy rằng:

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình do vậy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà có thể áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ theo quy định tại Điều 36 của Bộ luật Hình sự cũng đủ điều kiện giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người công dân tốt cho gia đình và xã hội.

Về khấu trừ thu nhập đối với bị cáo: Theo quy định tại khoản 3 Điều 36 của Bộ luật Hình sự quy định người bị kết án phải bị khấu trừ một phần thu nhập từ 5% đến 20% để sung quỹ nhà nước. Tuy nhiên, bị cáo là lao động tự do không có thu nhập ổn định nên cần miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo nhưng buộc bị cáo phải thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng trong thời gian cải tạo không giam giữ theo quy định tại khoản 4 Điều 36 của Bộ luật Hình sự

Về hình phạt bổ sung: Theo khoản 5 Điều 178 của Bộ luật Hình sự quy định *“5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 đến 05 năm”*. Qua xác minh hiện nay bị cáo là lao động tự do, công việc không ổn định, bị

cáo không có tài sản trị giá ngoài đồ dùng sinh hoạt thiết yếu nên miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp.

[4] Đối với Nguyễn Thanh T1, Đặng Ngọc S, Nguyễn Thị Hải Y và Trần Văn H đã có hành vi gây thương tích, song chưa đủ yếu tố khách quan trong cấu thành tội phạm. Công an huyện P, tỉnh P ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với T1, S, Y, H là phù hợp.

Đối với nhân viên quán K1 tự khai tên Nguyễn Khánh L1, quá trình điều tra không xác định rõ nhân thân, lý lịch, nên chưa đủ cơ sở truy cứu trách nhiệm hành chính là phù hợp.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

- Về hư hỏng, thiệt hại đối với xe ô tô nhãn hiệu KIA - CERATO biển kiểm soát 19A-273.97. Qua xác minh đây là tài sản của ông Ngô Anh D (xe do anh Đặng Ngọc S quản lý, sử dụng). Quá trình điều tra ông D và anh Đặng Ngọc S đều không có yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại đối với chiếc xe ô tô nêu trên nên không đặt ra giải quyết.

- Khi xảy ra sự việc xác định nhóm người của Nguyễn Thanh T1 làm vỡ 08 chai bia Hà Nội chưa sử dụng, bị cáo Trần Văn H làm vỡ và thất lạc 03 vỏ chai bia Hà Nội là tài sản của quán K do anh Đỗ Phương A làm chủ. Quá trình điều tra đã làm rõ đối với 08 chai bia Hà Nội chưa sử dụng do nhóm của Nguyễn Thanh T1 làm vỡ đã thanh toán tiền trong tổng số chi phí hát karaoke; 03 vỏ chai bia Hà Nội bị cáo H làm vỡ và thất lạc, anh Đỗ Phương A xác định không có giá trị và không yêu cầu bồi thường thiệt hại nên không đặt ra giải quyết.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 (một) mảnh thủy tinh vỡ màu nâu không rõ hình thù kích thước 2,0 cm x 5,0 cm (dạng vỏ chai bia) là vật chứng của vụ án không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

- Trong quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện P, tỉnh P đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp đối với tài sản, cụ thể: Trả cho ông Ngô Anh D 01 (một) xe ô tô KIA - CERATO biển kiểm soát 19A-273.97; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô biển kiểm soát 19A-273.97 mang tên Ngô Anh D; Trả lại cho anh Đỗ Phương A 01 (một) chiếc đầu thu Camera nhãn hiệu Dahua; 01 (một) chiếc chổi nhựa cán bằng kim loại; Trả lại cho anh Nguyễn Thanh T1 01 (một) đôi dép dạng dép quai màu đen, trên quai dép có chữ adidas. Theo các biên bản về việc trả lại tài sản, đồ vật, tài liệu ngày 05/7/2024 và ngày 28/8/2024 là hợp pháp nay cần xác nhận.

- Đối với các mảnh vỡ thủy tinh màu nâu (dạng vỏ chai bia Hà Nội) trong quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra đã chuyển Công an huyện P, tỉnh P để tịch thu tiêu hủy theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 37 ngày 28/10/2024 đối với Nguyễn Thanh T1 là hợp pháp nay cần xác nhận.

[7] Về án phí: Bị cáo Trần Văn H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[9] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh P tại phiên tòa là phù hợp, Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 178; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 36; Điều 50 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2; điểm a, b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 và Danh mục án phí lệ phí ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

[1]. Về trách nhiệm hình sự:

Tuyên bố bị cáo Trần Văn H phạm tội “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*”.

[2]. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Trần Văn H 12 (Mười hai) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ đối với bị cáo tính từ ngày Cơ quan thi hành án hình sự - Công an huyện P, tỉnh P nhận được Quyết định thi hành án.

Giao bị cáo Trần Văn H cho Ủy ban nhân dân xã A, huyện P, tỉnh P giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã A, huyện P, tỉnh P trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo Trần Văn H.

Buộc bị cáo Trần Văn H phải thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng trong thời gian cải tạo không giam giữ theo quy định tại khoản 4 Điều 36 của Bộ luật Hình sự.

Người bị kết án cải tạo không giam giữ phải thực hiện những nghĩa vụ quy định tại Luật Thi hành án hình sự.

Về hình phạt bổ sung: Miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Trần Văn H.

[3]. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) mảnh thủy tinh vỡ màu nâu không rõ hình thù kích thước 2,0 cm x 5,0 cm (dạng vỏ chai bia) là vật chứng của vụ án không còn giá trị sử dụng.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng của Cơ quan cảnh sát điều tra- Công an huyện P cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện P ngày 14 tháng 11 năm 2024).

- Xác nhận việc Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện P, tỉnh P đã Trả cho ông Ngô Anh D 01 (một) xe ô tô KIA - CERATO biển kiểm soát 19A-273.97; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô biển kiểm soát 19A-273.97 mang tên Ngô Anh D; Trả lại cho anh Đỗ Phương A 01 (một) chiếc đầu thu Camera nhãn hiệu Dahua; 01 (một) chiếc chổi nhựa cán bằng kim loại; Trả lại cho anh Nguyễn Thanh T1 01 (một) đôi dép dạng dép quai màu đen, trên quai dép có chữ adidas. Theo các biên bản về việc trả lại tài sản, đồ vật, tài liệu ngày 05/7/2024 và ngày 28/8/2024 là hợp pháp.

- Xác nhận trong quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra đã chuyển Công an huyện P, tỉnh P Các mảnh vỡ thủy tinh màu nâu (dạng vỏ chai bia Hà Nội) để tịch thu tiêu hủy theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 37 ngày 28/10/2024 đối với Nguyễn Thanh T1 là hợp pháp.

[4]. Về án phí:

Buộc bị cáo Trần Văn H phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[5]. Quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh P xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh P;
- VKSND huyện P, tỉnh P;
- Sở Tư pháp tỉnh P;
- Công an huyện P, tỉnh P;
- Chi cục THADS huyện P;
- UBND nơi b/c cư trú;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu VP, HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Việt Hưng